TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐĂK LĂK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 175/2019/HSST
Ngày 10/7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐĂK LĂK

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Đình Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hưng và ông Nguyễn Tiến Dũng.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Bùi Văn Cảnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột:*** Bà H Michan Niê - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 165/2019/HSST ngày 21 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 130/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2019, đối với:

Bị cáo **TRẦN NGUYÊN T (**Tên gọi khác: T**).**

Sinh ngày: 20/02/1992; tại: Đắk Lắk.

Nơi đăng ký HKTT: Tổ dân phố A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở hiện nay: Đường B, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Ngọc S (đã chết) và con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1967; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Mai T, sinh năm 1991 (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/01/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Thanh H.
Trú tại: Đường H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.
Chị Nguyễn Thị Diệu H.
Trú tại: Đường H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.
Anh Ngô Thanh H.
Trú tại: Đường H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.
- *Người chứng kiến:* Ông Phạm C.

Trú tại: Đường G, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

Ông Phan Thanh G

Trú tại: Đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Trần Nguyên T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trần Nguyên T là đối tượng nghiện chất ma túy loại Methamphetamine. Khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 21/01/2019 khi T đang chơi game tại quán Internet Virus, địa chỉ số 10 Lê Lai, phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột thì có Nguyễn Thanh H điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Janus, BKS 47B2 – 184.71 của chị gái là Nguyễn Thị Diệu H đến rủ T đi chơi thì Thuỷ đồng ý. H chở T đi chơi, trên đường về khi đến khu vực ngã tư đường Hoàng Hoa Thám với Nơ Trang Gưh, phường Tân Tiến, thành phố Buôn Ma Thuột thì thấy chị gái và anh rể của H đang cãi nhau nên H và T có ghé lại để can ngăn. H xuống xe chạy lại chỗ chị gái, còn T đứng đợi H cạnh xe mô tô BKS 47B2 – 184.71, chìa khoá vẫn đang cắm trên ổ khoá điện xe. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an phường Tân Tiến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong lòng bàn tay trái của T đang cầm 02 (hai) gói nylon bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng đã được niêm phong theo quy định pháp luật (ký hiệu M1). Tiến hành kiểm tra dưới cốp yên xe mô tô BKS 47B2 – 184.71 phát hiện 01 (một) gói nylon bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng đã được niêm phong theo quy định pháp luật (ký hiệu M2).

Vật chứng thu giữ gồm: Ngoài việc thu giữ các gói nylon bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, còn thu giữ 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Janus BKS 47B2 – 184.71.

Tại Bản kết luận giám định số: 80/GĐMT – PC09 ngày 28/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Phong bì M1: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 02 (hai) gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5853 gam, loại Methamphetamine.

Phong bì M2: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1449 gam, loại Methamphetamine.

Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,5488 gam (phong bì M1); 0,9060 gam (phong bì M2).

Tại bản cáo trạng số 128/CT-VKS ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột đã truy tố bị cáo Trần Nguyên T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột giữ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Nguyên T như bản cáo trạng.

Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Nguyên T từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

- Biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy đối với 0,5488 gam Methamphetamine (phong bì M1) còn lại sau giám định niêm phong tại gói số 80/GĐMT – PC09 ngày 28/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, là tang vật của vụ án.

Đối với 0,9060 gam Methamphetamie (phong bì M2) còn lại sau giám định niêm phong tại gói số 80/GĐMT – PC09 ngày 28/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện trong cốp yên xe mô tô BKS 47B2 – 184.71. Quá trình điều tra chưa xác định được nguồn gốc ma túy là của ai nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tách gói nylon có chứa ma túy và chiếc xe mô tô ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội như trong bản Cáo trạng; bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Trần Nguyên T tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo, người liên quan, người chứng kiến trong quá trình điều tra, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi bị cáo đã thực hiện nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 21/01/2019, tại khu vực ngã tư đường Hoàng Hoa Thám với Nơ Trang Gưh, phường Tân Tiến, thành phố Buôn Ma Thuột, bị cáo Trần Nguyên T đã thực hiện hành vi tàng trữ 02 (hai) gói nylon bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng thì bị phát hiện, bắt quả tang, thu giữ. Kết luận giám định là ma tuý, có khối lượng 0,5853 gam, loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố bị cáo Trần Nguyên T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a,……;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

....."

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý nhà nước về ma túy. Khi phạm tội, bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức, điều khiển hành vi, bị cáo biết và buộc phải biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào đều là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị pháp luật trừng trị. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy nên biết rõ ma túy là chất gây nghiện, có tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe của con người, đồng thời cũng là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, là nỗi nhức nhối của toàn xã hội. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

Do đó, HĐXX xét thấy cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất hành vi của bị cáo nhằm bảo đảm tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội; phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng trừng trị, cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo, đồng thời đủ sức răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội, trong công cuộc phòng, chống ma túy.

Tuy nhiên, xét về nhân thân, bị cáo là công dân lao động, chưa có tiền án, tiền sự. Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Vì vậy, xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt đối với bị cáo Trần Nguyên T, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp cần chấp nhận.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Trần Nguyên T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

Đối với nguồn ma túy, bị cáo khai nhận là của Nguyễn Thanh H đưa cho bị cáo cầm giúp. Tuy nhiên, quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã không làm rõ được được nguồn gốc ma túy. Xét thấy nguồn gốc 02 gói ma túy khối lượng 0,5853 gam thu giữ trong lòng bàn tay trái của bị cáo T đang cầm và nguồn gốc của 01 gói ma túy khối lượng 0,1449 gam thu giữ dưới cốp yên xe mô tô BKS 47B2 – 184.71 chưa được làm rõ, Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã

02 lần trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Nhưng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và không tiến hành điều tra bổ sung. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 174 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử vụ án đối với bị cáo T và tách 01 gói ma túy khối lượng 0,1449 gam thu giữ dưới cốp yên xe mô tô BKS 47B2 – 184.71 ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Thanh H, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

Đối với chị Nguyễn Thị Diệu H, ngày 21/01/2019, chị Hiền có cho Nguyễn Thanh H mượn chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Janus BKS 47B2 – 184.71 để đi chơi nhưng chị Hiền không biết việc H có chở T để T thực hiện hành vi phạm tội nên không đề cập xem xét xử lý hình sự đối với chị H là phù hợp.

[3] Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Cần tịch thu, tiêu hủy đối với 0,5488 gam Methamphetamine (phong bì M1) còn lại sau giám định niêm phong tại gói số 80/GĐMT – PC09 ngày 28/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, là tang vật của vụ án.

Đối với 0,9060 gam Methamphetamie (phong bì M2) còn lại sau giám định niêm phong tại gói số 80/GĐMT – PC09 ngày 28/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện trong cốp yên xe mô tô BKS 47B2 – 184.71. Quá trình điều tra chưa xác định được nguồn gốc ma túy là của ai nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tách gói nylon có chứa ma túy và chiếc xe mô tô ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

[1] Tuyên bố:

Bị cáo Trần Nguyên T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt Trần Nguyên T: 02 (hai) năm tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù: Kể từ ngày bắt quả tang và tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/01/2019.

[2] Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy đối với 0,5488 gam Methamphetamine (phong bì M1) còn lại sau giám định niêm phong tại gói số 80/GĐMT – PC09 ngày 28/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, là tang vật của vụ án.

- Đối với 0,9060 gam Methamphetamie (phong bì M2) còn lại sau giám định niêm phong tại gói số 80/GĐMT – PC09 ngày 28/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện trong cốp yên xe mô tô BKS 47B2 – 184.71. Quá trình điều tra chưa xác định được nguồn gốc ma túy là của ai nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tách gói nylon có chứa ma túy và chiếc xe mô tô ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau

(Đặc điểm như trong Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/4/2019 giữa Cơ quan điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột).

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Trần Nguyên T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
-VKSND tỉnh,VKSND Tp.BMT;
-TAND tỉnh;
-Công an Tp.BMT;
-CCTHADS TP, THA phạt tù (để thi hành);
-Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
-Bị cáo, đương sự;
-Chánh án ;
-Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Đình Hải